

Điều 4. — Phân hiệu 2 đại học bách khoa do một phân hiệu trưởng phụ trách. Giúp việc phân hiệu trưởng có một hoặc hai phân hiệu phó.

Điều 5. — Ông Bộ trưởng Bộ Đại học và trung học chuyên nghiệp, ông Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, ông Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà-nội, ngày 8 tháng 8 năm 1966

T.M. Hội đồng Chính phủ

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó thủ tướng

LÊ THANH NGHỊ

QUYẾT ĐỊNH số 147-CP ngày 8-8-1966 thành lập Trường đại học mỏ và địa chất.

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ nhu cầu của Nhà nước về việc đào tạo cán bộ kỹ thuật và cán bộ quản lý kinh tế ngành mỏ và ngành địa chất có trình độ đại học,

Theo đề nghị của ông Bộ trưởng Bộ Đại học và trung học chuyên nghiệp, công văn số 29-KH ngày 9 tháng 5 năm 1966, sau khi có sự thỏa thuận của ông Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, công văn số 688-UB/VH ngày 9 tháng 6 năm 1966,

Căn cứ nghị quyết của Hội đồng Chính phủ trong phiên họp ngày 27 tháng 7 năm 1966 của thường vụ Hội đồng Chính phủ,

Căn cứ nghị định số 171-CP ngày 20 tháng 11 năm 1963 của Hội đồng Chính phủ về quy chế mở các trường và lớp đại học và trung học chuyên nghiệp,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Nay tách khoa mỏ và địa chất khỏi trường đại học bách khoa để thành lập Trường đại học mỏ và địa chất thuộc quyền quản lý của Bộ Đại học và trung học chuyên nghiệp.

Điều 2. — Trường đại học mỏ và địa chất có nhiệm vụ :

a) Đào tạo và bồi dưỡng cán bộ kỹ thuật; cán bộ quản lý kinh tế có trình độ đại học cho các ngành thăm dò địa chất, khai thác mỏ, đo đạc — bản đồ, theo các hình thức :

— Dài hạn tập trung ban ngày,

— Chuyên tu tập trung ban ngày,

— Tại chức (học ban đêm, học bằng thư);

b) Giúp các trường trung học chuyên nghiệp ngành mỏ và ngành địa chất bổ túc nghiệp vụ chuyên môn cho giáo viên và biên soạn tài liệu giảng dạy;

c) Nghiên cứu khoa học mỏ và địa chất.

Điều 3. — Giao trách nhiệm cho Bộ Đại học và trung học chuyên nghiệp cung cấp thêm cán bộ giảng dạy các loại và những thiết bị cần thiết cho việc giảng dạy, học tập và nghiên cứu của trường đại học mỏ và địa chất.

Điều 4. — Trường đại học mỏ và địa chất do một hiệu trưởng phụ trách. Giúp việc hiệu trưởng có một hoặc hai hiệu phó. Cán bộ lãnh đạo trường do hai Bộ Đại học và trung học chuyên nghiệp và Công nghiệp nặng cung cấp.

Điều 5. — Ông Bộ trưởng Bộ đại học và trung học chuyên nghiệp, ông Bộ trưởng Bộ Công nghiệp nặng, ông Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà-nội, ngày 8 tháng 8 năm 1966

T.M. Hội đồng Chính phủ

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó thủ tướng

LÊ THANH NGHỊ

CHỈ THỊ số 153-CP ngày 12-8-1966 về việc đẩy mạnh công tác mẫu giáo nhằm giáo dục tốt các cháu, góp phần giải phóng phụ nữ, phục vụ sản xuất và chiến đấu chống Mỹ, cứu nước.

Công tác mẫu giáo (kể cả mẫu giáo và vỡ lòng) nhằm giáo dục trẻ em từ 3 đến 7 tuổi, bằng cách tổ chức vui chơi mà giáo dục cho các cháu những đức tính tốt, những tập quán tốt, chăm sóc sức khỏe, tập cho các cháu vừa chơi vừa học, chuẩn bị cho các cháu vào trường phổ thông. Giáo dục mẫu giáo tốt mở đầu cho một nền giáo dục tốt.

Trường mẫu giáo phát triển rộng khắp và vững chắc ở khắp nơi, có tác dụng to lớn bảo vệ sức khỏe của người mẹ, giảm bớt gánh nặng gia đình cho chị em, giúp chị em vừa sản xuất, công tác vừa tham gia các hoạt động khác, học tập và tiến bộ, hoàn thành các nhiệm vụ của phụ nữ trong phong trào « 3 đảm đang ».

Lúc bình thường, công tác mẫu giáo vốn là một khâu cần thiết và quan trọng trong toàn bộ sự nghiệp giáo dục thế hệ trẻ, trong công cuộc giải phóng người phụ nữ. Đó là một biểu hiện sáng tỏ của tính hơn hân của chế độ ta, của lòng thương yêu và săn sóc của Đảng, Nhà nước và nhân dân ta đối với những mầm non đất nước. Ngày nay, trong sự nghiệp chống Mỹ cứu nước, công tác mẫu giáo càng cần được coi trọng để bảo vệ tính mệnh và sức khỏe của các cháu và tạo điều kiện thuận lợi cho phụ nữ đảm đương những nhiệm vụ ngày càng nặng trong sự nghiệp chống Mỹ cứu nước.

Mấy năm nay, sự nghiệp giáo dục nói chung tiếp tục phát triển mạnh, nhưng công tác mẫu giáo phát triển chậm và có nơi còn giảm sút. Đầu năm học 1965 — 1966, số trẻ em vào lớp mẫu giáo mới có trên 14 vạn, bằng 8,21% số các cháu đến tuổi học mẫu giáo, như thế là một tỷ lệ quá thấp. Ở một số địa phương, công tác mẫu giáo tốt, các trường mẫu giáo được giữ vững và tiếp tục phát triển cả những khi khó khăn, là nhờ cấp ủy Đảng và Chính quyền nhận thức được tầm quan trọng của công tác mẫu giáo, quan tâm lãnh đạo, dựa vào các ngành, các đoàn thể và lực lượng của nhân dân, ở nông thôn thì dựa hẳn vào hợp tác xã. Những nơi ấy biết làm kế hoạch phát triển từng bước các trường mẫu giáo, khéo vận động các gia đình gửi con đi học, giúp xây dựng những cơ sở vật chất cần thiết cho trường và đặc biệt là thực hiện tốt chính sách đối với giáo viên mẫu giáo. Trái lại, ở một số địa phương khác, công tác mẫu giáo còn kém, các trường mẫu giáo có khi đã lập rồi lại tan, chính là vì thiếu những nhân tố căn bản của thành công: thiếu sự nhận thức đúng đắn và sự quan tâm đầy đủ của cấp ủy Đảng và Chính quyền đối với công tác mẫu giáo; thiếu sự phân công rành mạch và sự phối hợp chặt chẽ của các ngành, các đoàn thể; thiếu chính sách thích đáng đối với giáo viên mẫu giáo và thiếu phát động lực lượng nhân dân, ở nông thôn thì chưa dựa hẳn vào hợp tác xã để phát triển công tác mẫu giáo.

Đề dày mạnh công tác mẫu giáo đúng với tầm quan trọng của nó trong công cuộc chống Mỹ, cứu nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội, cần cứ vào những kinh nghiệm đã thu được

trong mấy năm qua, Hội đồng Chính phủ yêu cầu Ủy ban hành chính các cấp, yêu cầu các ngành, các đoàn thể các cấp chú ý thực hiện nghiêm chỉnh những điều sau đây:

1. Tăng cường sự lãnh đạo và giúp đỡ của Đảng và chính quyền đối với công tác mẫu giáo.

Đây là yếu tố quyết định để giữ vững và phát triển phong trào mẫu giáo. Đảng ủy và chính quyền các cấp, cho đến cấp xã, phải thực sự coi trọng công tác mẫu giáo, giải thích cho cán bộ, đảng viên và cho quần chúng thông suốt ý nghĩa và tác dụng của công tác mẫu giáo, có kế hoạch chỉ đạo phong trào, kiểm tra tình hình, uốn nắn lệch lạc, phổ biến những kinh nghiệm tốt, phát hiện những điển hình tiên tiến để nêu gương cho mọi nơi học tập và làm theo. Cán bộ lãnh đạo ở các cơ quan, xí nghiệp, ở hợp tác xã cần có thái độ tiêu biểu cho sự quan tâm của Đảng và Nhà nước đối với các cháu nhỏ, chỉ đạo và giúp đỡ công tác mẫu giáo một cách nhiệt tình và thiết thực.

Cần chú ý phát triển công tác mẫu giáo song song với việc phát triển các nhóm trẻ, bởi vì nếu không lập được nhóm trẻ thì các em đến tuổi học mẫu giáo sẽ phải ở nhà trông em, và do đó trường mẫu giáo không thể giữ vững được.

2. Phân công và phối hợp chặt chẽ giữa các ngành, các đoàn thể để dày mạnh công tác mẫu giáo.

Trong phạm vi nhiệm vụ của mình, mỗi ngành, mỗi đoàn thể cần nghiêm chỉnh làm đúng phần việc đã được phân công như sau:

1. Ngành giáo dục chỉ đạo toàn bộ công tác mẫu giáo, đề ra phương hướng kế hoạch, chỉ tiêu phát triển công tác mẫu giáo; tổ chức các trường, lớp mẫu giáo; xây dựng chương trình giảng dạy, soạn và in sách giáo khoa; đào tạo và bồi dưỡng giáo viên mẫu giáo, quản lý giáo viên mẫu giáo về công tác, học tập và sinh hoạt; xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý công tác mẫu giáo; kiểm tra, đốc đôn việc thực hiện công tác mẫu giáo của các cấp, sơ kết và tổng kết công tác mẫu giáo; biểu dương khen thưởng các giáo viên mẫu giáo.

2. Ngành y tế phối hợp với ngành giáo dục có trách nhiệm dạy cho giáo viên mẫu giáo những hiểu biết thường thức về vệ sinh phòng bệnh cho các cháu; định kỳ kiểm tra sức khỏe cho giáo viên mẫu giáo và các cháu; xây dựng nội quy vệ sinh phòng bệnh và tiêu chuẩn cho trường lớp mẫu giáo.

3. Hội Liên hiệp phụ nữ phối hợp với ngành giáo dục có trách nhiệm tổ chức các lớp mẫu

giáo ở nông thôn, vận động các bà mẹ cho con đi học mẫu giáo và đóng góp công sức xây dựng lớp mẫu giáo; cùng với Đoàn thanh niên lao động và hợp tác xã lựa chọn, giới thiệu người đề đào tạo thành giáo viên mẫu giáo; xây dựng quan hệ tốt giữa giáo viên mẫu giáo với các bà mẹ; theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch phát triển mẫu giáo, kiến nghị với chính quyền và hợp tác xã giải quyết những vấn đề về xây dựng các lớp mẫu giáo và thi hành chính sách, chế độ đối với giáo viên mẫu giáo.

4. Công đoàn phối hợp với ngành giáo dục có trách nhiệm tổ chức các lớp mẫu giáo ở cơ quan, xí nghiệp, vận động công nhân, viên chức tham gia công tác mẫu giáo; phối hợp với Bộ Giáo dục nghiên cứu, quy định các chính sách, chế độ đối với giáo viên mẫu giáo; theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch mẫu giáo ở các cơ quan, xí nghiệp của Nhà nước, cùng với cơ quan, xí nghiệp giải quyết các quyền lợi cho giáo viên mẫu giáo.

5. Đoàn thanh niên phối hợp với Hội Liên hiệp phụ nữ có trách nhiệm lựa chọn đoàn viên thanh niên tốt đề đào tạo thành giáo viên mẫu giáo, vận động thanh niên giúp đỡ các lớp mẫu giáo.

6. Ngành nông nghiệp phối hợp với ngành giáo dục có trách nhiệm nghiên cứu và quy định chế độ thù lao và các chế độ khác cho giáo viên mẫu giáo ở nông thôn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các chế độ ấy.

7. Ngoài những ngành kê trên trực tiếp liên quan đến công tác mẫu giáo, các ngành khác như ngành nội thương, ngành văn hóa... đều phải thiết thực giúp đỡ công tác mẫu giáo.

8. Ở các cơ quan, xí nghiệp và hợp tác xã, thủ trưởng cơ quan, giám đốc xí nghiệp, ban quản trị hợp tác xã có trách nhiệm tổ chức và quản lý tốt các lớp mẫu giáo, thực hiện đầy đủ chính sách đối với giáo viên mẫu giáo, xây dựng cơ sở vật chất cho các lớp mẫu giáo.

9. Các bộ, các ngành có trách nhiệm đôn đốc các cơ sở thuộc Bộ mình, ngành mình tổ chức các trường, lớp mẫu giáo và thi hành đầy đủ các chính sách đối với giáo viên mẫu giáo.

Ủy ban hành chính các cấp có trách nhiệm lãnh đạo công tác mẫu giáo trong địa phương, kiểm tra, đôn đốc các ngành hoàn thành tốt kế hoạch đã đề ra, chủ trì việc kiểm điểm và tổng kết công tác mẫu giáo từng thời kỳ, khen thưởng những nơi làm tốt, phê bình những nơi làm không tốt công tác mẫu giáo.

3. Phát huy lực lượng quần chúng đề dày mạnh công tác mẫu giáo.

Phải dựa vào lực lượng của quần chúng, tuyên truyền giải thích cho mọi người hiểu rõ ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác mẫu giáo, vận động các gia đình hăng hái gửi con đi học, vận động toàn dân ủng hộ và giúp đỡ trường mẫu giáo. Quân đội chính quy, dân quân du kích, thanh niên, phụ nữ, các cụ phụ lão, các anh chị em học sinh, mỗi giới, mỗi người đều tùy khả năng mà làm những việc thiết thực giúp các cháu, các em ở trường mẫu giáo.

4. Thực hiện tốt chính sách đối với các giáo viên mẫu giáo và cán bộ mẫu giáo.

Giáo viên mẫu giáo là người mẹ thứ hai của các cháu, gánh vác một nhiệm vụ khó khăn, đòi hỏi sức chịu đựng bền bỉ, những cố gắng không mệt mỏi, lòng thương yêu sâu sắc đối với các cháu; giáo viên mẫu giáo phải hiểu biết những kiến thức cần thiết để làm tốt công việc của mình, giáo dục các cháu và chăm sóc sức khỏe của các cháu. Cho nên giáo viên mẫu giáo phải có vị trí vẻ vang trong xã hội ta, phải được mọi người quý trọng và yêu mến. Cơ quan lãnh đạo các cấp, các ngành phải có thái độ đúng đắn và phải hướng dẫn dư luận xã hội ủng hộ và nâng đỡ giáo viên mẫu giáo, khích lệ tinh thần của chị em. Đồng thời phải quan tâm giáo dục chị em về lòng mến trẻ, yêu nghề và tinh thần phục vụ, thường kỳ bổ túc nghiệp vụ để nâng cao năng lực công tác cho chị em.

Bộ Giáo dục, Bộ Nông nghiệp, Hội Liên hiệp phụ nữ, Đoàn thanh niên, Tổng công đoàn cần phối hợp nghiên cứu, quy định và hướng dẫn thực hiện các chế độ, chính sách cụ thể nhằm đảm bảo những quyền lợi tinh thần và vật chất cho giáo viên mẫu giáo để chị em yên tâm, phấn khởi phục vụ lâu dài trong ngành. Phải tùy thời gian, trình độ và kinh nghiệm trong công tác của mỗi người mà trả thù lao cho thích đáng.

Cần xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý công tác mẫu giáo từ trung ương đến cấp xã, có chuyên môn giỏi và giàu kinh nghiệm công tác, ở lâu trong ngành mẫu giáo.

Làm tốt công tác mẫu giáo là góp phần phục vụ sự nghiệp chống Mỹ cứu nước hiện nay, đồng thời chăm lo ngày mai của đất nước. Theo tinh thần ấy, Hội đồng Chính phủ yêu cầu các cấp chính quyền, các ngành và các đoàn thể nghiêm chỉnh thi hành chỉ thị này:

Hà-nội, ngày 12 tháng 8 năm 1966

T.M. Hội đồng Chính phủ

Thủ tướng Chính phủ

PHẠM VĂN ĐỒNG